

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Chinh

Ông Nguyễn Hữu Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên;

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022, điểm câu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L; chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 10/3/2013 bị Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Trịnh Tiến L, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, tổ công tác của Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam kiểm tra hành chính khu nhà trọ của gia đình chị Nguyễn Thị T ở địa chỉ tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khi đến kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị H (hiện đang thuê phòng trọ của chị T) và đối tượng Trịnh Tiến L có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ:

- Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Thị H đang mặc số tiền 780.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KT6”;

- Thu giữ tại túi quần bên trái phía sau của Trịnh Tiến L đang mặc số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 1 tờ mệnh giá 100.000 đồng), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KT7”;

- Thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KT8”;

- Thu giữ tại vị trí gần Nguyễn Thị H đang đứng 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong đựng 01 vỏ túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa có đường viền màu xanh, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT1” và các vỏ túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa đường viền màu xanh, đỏ, bên trong không đựng gì;

- Thu giữ tại thửa đất của gia đình anh Thân Văn V tiếp giáp với cửa sổ phòng trọ nơi Nguyễn Thị H đang đứng 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu đen (dạng hộp đựng mỹ phẩm), bên trong đựng 16 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong đó có 05 túi nilon viền màu xanh và 11 túi nilon viền màu đỏ), bên trong các túi đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và 19 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa (trong đó có 09 túi nilon viền màu đỏ, 10 túi nilon viền màu xanh), bên trong đều đựng các viên nén, mảnh viên nén màu đỏ, xanh nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu “KT2”;

- Thu giữ tại phía dưới bình nước trước cửa phòng trọ thứ 2 từ cổng vào bên tay trái mà Nguyễn Thị H thuê trọ 01 túi nilon màu tím than có rãnh khóa nhựa đường viền màu đỏ, bên trong đựng 16 viên nén hình tròn màu đỏ, trên các viên nén đều có ký hiệu chữ “WY” và 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT3”;

- Thu giữ trong bao tải màu cam được treo trên tường ngoài nhà vệ sinh, đối diện phòng trọ của Nguyễn Thị H 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đựng 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được cắt vát chéo, đều bám dính chất màu trắng, màu đỏ nghi là ma túy và 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu đen, bên trong đựng: 27 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa màu trắng (trong đó có 16 túi nilon viền màu xanh và 11 túi nilon viền màu đỏ), bên trong các túi đều

đựng các viên nén và mảnh viên nén màu đỏ nghi là ma túy tổng hợp; 08 túi nilon màu trắng đều có rãnh khóa nhựa màu trắng (trong đó có 05 túi nilon viên màu xanh và 03 túi nilon viên màu đỏ), bên trong các túi đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu tím than có rãnh khóa nhựa đường viên màu đỏ, bên trong đựng 02 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa đường viên màu xanh, bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh) dán bên ngoài là lớp băng dính màu đen, bên trong gói giấy là 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Tất cả được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu “KT4”;

- Thu giữ tại tủ gỗ đựng mỹ phẩm trong phòng trọ của Nguyễn Thị H 01 gói giấy bạc, bên trong đựng 01 coóng thủy tinh, có bám dính chất màu đen nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT5”;

- Thu giữ tại ô cửa phòng trọ thứ nhất phía bên trái từ cổng vào (cạnh phòng trọ của Nguyễn Thị H 01 hộp bìa cát tông hình chữ nhật, bên ngoài có ghi địa chỉ người nhận “Nguyễn Thị H/033***0783, xóm trọ bà T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Bên trong đựng 01 đoạn ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát chéo, 02 bọc túi nilon đều có rãnh khóa nhựa đường viên màu xanh và 03 bọc vỏ túi nilon đều có rãnh khóa nhựa đường viên màu đỏ, bên trong các vỏ túi không đựng gì.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định các mẫu vật nghi là chất ma túy, trưng cầu giám định dấu vết đường vân và ADN trên các mẫu vật đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 5687/KL-KTHS ngày 30/8/2022 và Kết luận giám định số 5687-1/KL-KTHS ngày 05/9/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

* Mẫu trong niêm phong ký hiệu “KT1”: Tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa viên màu xanh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu 0,005 gam.

* Mẫu trong niêm phong ký hiệu “KT2”:

- Tinh thể màu trắng trong 16 (mười sáu) túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong đó 05 túi có viên màu xanh, 11 túi có viên màu đỏ) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 4,620 gam.

- Các mảnh viên nén và các viên nén màu xanh, đỏ trong 19 (mười chín) túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa (trong đó 10 túi có viên màu xanh, 09 túi có viên màu đỏ) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 1,387 gam.

* Mẫu trong niêm phong ký hiệu “KT3”:

- Tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa viên màu xanh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu: 3,469 gam.

- Các viên nén hình tròn màu đỏ, trên bề mặt viên nén có chữ “WY” trong túi nilon màu tím than có rãnh khóa bằng nhựa viên màu đỏ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 1,658 gam.

* Mẫu trong niêm phong kí hiệu “KT4”:

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất tinh thể màu trắng, đỏ, bám dính trên 02 (hai) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng được cắt vát chéo. Lượng mẫu nhỏ, không xác định được khối lượng mẫu.

- Tinh thể màu trắng trong 08 (tám) túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong đó 05 túi có viên màu xanh, 03 túi có viên màu đỏ) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 1,958 gam.

- Các mảnh viên nén và viên nén màu xanh, đỏ trong 27 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong đó 16 túi có viên màu xanh, 11 túi có viên màu đỏ) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 2,274 gam.

- Tinh thể màu trắng trong 04 (bốn) túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong 02 túi nilon màu tím than có rãnh khóa bằng nhựa viên màu đỏ) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu: 10,371 gam.

- Tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa (trong gói giấy màu trắng dạng giấy vệ sinh, bên ngoài có lớp băng dính màu đen) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu: 3,834 gam.

* Mẫu trong niêm phong kí hiệu “KT5”: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất màu đen bám dính trong coóng thủy tinh, lượng mẫu nhỏ, không xác định được khối lượng mẫu.

Tại bản Kết luận giám định số 5703/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên chiếc hộp nhựa hình trụ màu đen, trên chiếc túi nilon và trên tờ tiền mệnh giá một trăm nghìn số hiệu BS 21860673 có bám dính tế bào lần của nhiều người, không phân tích được kiểu gen của từng người. Trên tờ tiền mệnh giá hai trăm nghìn số hiệu XN 21713984 có bám dính tế bào của Nguyễn Thị H.

Tại bản Kết luận giám định số 5789/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trên các đối tượng gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân, các dấu vết này mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định.

Quá trình điều tra vụ án Nguyễn Thị H khai nhận: H thuê trọ tại dãy nhà trọ của gia đình chị Nguyễn Thị T ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trưa ngày 13/8/2022, H đã gặp và hỏi mua ma túy đá và ma túy ngựa của một người đàn ông tên D nhà ở Phú Thọ với giá 4.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H lấy một ít ra sử dụng, còn lại H chia vào các túi nilon nhỏ để vào trong hộp nhựa màu đen cất ở khu vực bếp ăn trong phòng trọ mục đích để sử dụng, nếu có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, H đang ở phòng trọ thì có một thanh niên (sau khi bị bắt H mới biết tên là Trịnh Tiến L) đến gặp H

hỏi “Chị có không để cho em hai trăm nước”, H hiểu là L hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá; L rút ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho H, H nhận tiền L đưa và lấy trong túi quần ra 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) trả lại cho L. Tiếp đó, H đi ra cổng quan sát xung quanh thấy không có người, H đi vào bếp lấy chiếc hộp màu đen ra để lấy ma túy bán cho L. Khi H đang cầm hộp đựng ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra, H đã ném chiếc hộp đựng ma túy qua cửa sổ sang vườn nhà anh Thân Văn V nhưng đã bị phát hiện thu giữ. H xác nhận 01 hộp nhựa màu đen dạng hộp đựng mỹ phẩm, bên trong đựng ma túy được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu “KT2” thu giữ tại mặt đất vườn nhà anh Thân Văn V; 01 hộp nhựa màu trắng bên trong đựng 01 vỏ túi ni lon bám dính chất ma túy và các vỏ túi nilon không đựng gì được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT1” đều là của H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Nguyễn Thị H diễn lại hành vi, tiến hành lập biên bản và chụp ảnh lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng gồm 01 coóng thủy tinh bên trong bám dính ma túy và 01 vỏ túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa đường viền màu xanh bên trong bám dính ma túy, H khai là của H dùng để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, xét nghiệm nhanh mẫu nước tiểu của H, kết quả Hiện dương tính với ma túy Methamphetamine. Ngày 29/11/2022, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với số ma túy thu giữ dưới bình nước phía trước cửa phòng trọ của H và trong bao tải màu cam treo trên tường nhà vệ sinh của dãy nhà trọ (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT3” và trong bìa cát tông ký hiệu “KT4”), H khai không phải là của H. Cơ quan điều tra đã kết luận tách số vật chứng trên ra để tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ thì xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật được niêm phong trong phong bì thư và hộp bìa cát tông ký hiệu “KT1”, “KT2” và KT5”; 01 hộp bìa cát tông hình chữ nhật bên ngoài có ghi địa chỉ người nhận Nguyễn Thị H, bên trong đựng 01 đoạn ống hút và 05 bọc

túi nilon không đựng gì; 01 hộp nhựa màu trắng bên trong đựng các vỏ túi nilon không đựng gì. Tịch thu của Nguyễn Thị H số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT6” để sung vào công quỹ Nhà nước; trả lại Nguyễn Thị H số tiền 580.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT6” và 01 điện thoại di động samsung nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại Trịnh Tiến L số tiền 300.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT7”; bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị H trình bày: Bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đối tượng Trịnh Tiến L, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị H mua ma túy của một người không quen biết đem về nơi ở chia nhỏ vào nhiều túi nilon cất giấu với mục đích để sử dụng dần, nếu có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/8/2022, đối tượng nghiện ma túy Trịnh Tiến L đi đến nơi ở của H hỏi mua 200.000 đồng ma túy, L đưa cho H một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, H nhận tiền rồi lấy từ trong người ra số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) trả lại cho L, sau đó H đi vào bếp lấy chiếc hộp nhựa màu đen đựng ma túy đem ra để bán cho L, đúng lúc này tổ công tác của Công an huyện Lục Nam đến kiểm tra hành chính, H sợ nên đã ném chiếc hộp đựng ma túy qua cửa sổ phòng bếp sang vườn nhà anh Thân Văn V thì bị phát hiện, thu giữ. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được của H là 6,012 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi mua bán chất ma túy như trên của bị cáo Nguyễn Thị H là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực

trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Hiền đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội danh trên theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo và của cộng đồng; cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Thị H là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngay sau khi bị kiểm tra hành chính bị cáo đã xin đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, hình phạt giành cho bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo phạm tội có mục đích thu lợi bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước, mức phạt ở mức khởi điểm là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[7] Đối tượng Trịnh Tiến L là người nghiện ma túy, L đã đưa tiền cho Nguyễn Thị H mua ma túy với mục đích để sử dụng nhưng H chưa kịp đưa ma túy cho L thì bị phát hiện, Cơ quan điều tra kết luận chưa có cơ sở xử lý hành vi trên của L là đúng quy định.

[8] Về vật chứng:

Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT1”, hộp bìa cát tông ký hiệu “KT2” và các đồ vật liên quan đến hành vi Nguyễn Thị H sử dụng trái phép chất ma túy được niêm

phong trong phong bì thư ký hiệu “KT5”, 01 hộp bìa cát tông hình chữ nhật bên ngoài có ghi địa chỉ người nhận là Nguyễn Thị H, bên trong đựng 01 đoạn ống hút và 05 bọc túi nilon không đựng gì, 01 hộp nhựa màu trắng bên trong đựng các vỏ túi nilon không đựng gì đều cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 780.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT6” thì có 200.000 đồng H nhận của Trịnh Tiến L để bán ma túy, khoản tiền này là thu lợi bất chính nên cần phải tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước; số tiền 580.000 đồng còn lại và 01 điện thoại di động samsung không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Trịnh Tiến L được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT7” cần trả lại cho L.

Đối với vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT3” và trong bìa cát tông ký hiệu “KT4”, Cơ quan điều tra đã kết luận tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2022).

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H, mức phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định, các vỏ túi nilon, hộp nhựa được niêm phong trong các phong bì thư, hộp bìa cát tông ký hiệu “KT1”, “KT2” và “KT5”; 01 hộp bìa cát tông hình chữ nhật bên ngoài có ghi địa chỉ người nhận Nguyễn Thị H, bên trong đựng 01 đoạn ống hút màu trắng sọc đỏ một đầu cắt vát chéo, 05 bọc túi nilon đều có rãnh khóa nhựa đường viền màu xanh, đỏ không đựng gì; 01 hộp nhựa màu trắng bên trong đựng các vỏ túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa viền màu xanh, đỏ không đựng gì để tiêu hủy.

- Tịch thu của Nguyễn Thị H số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT6” do bán chất ma túy mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Trả lại Nguyễn Thị H số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT6”, 01 điện thoại di động Samsung màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Trịnh Tiến L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KT7”.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND xã E
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái